

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 94/2021/HS-ST

Ngày 11/11/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Hồng Ánh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Minh Tân;

2. Bà Nguyễn Thị Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Bà Trần Phi Phi - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 107/2021/HSST ngày 30/8/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 96/2021/QĐXXST-HS ngày 08/9/2021 đối với bị cáo:

Phan Văn T, sinh ngày 07/02/1997; nơi cư trú: Thôn T, xã T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Không; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 08/12; con ông Phan Tiến D, bà Trần Thị T; vợ, con chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 28/12/2020; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Trần Thị H - Luật sư Văn phòng Luật sư C thuộc Đoàn luật sư tỉnh Quảng Ngãi; địa chỉ: Số XX, đường L, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Trần Thị T, sinh năm 1972; địa chỉ: Đội YY, Thôn T, xã T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; có mặt.

- Chị Phạm Cẩm T, sinh năm 2001; địa chỉ: Thôn P, xã T, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

[1] Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 28/12/2020, Phan Văn T điều khiển xe mô tô biển số 76R1 – 0283 đến Cầu T2 thuộc phường T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi mua 02 (hai) túi ma túy “đá” với giá tiền 750.000 đồng của một người có số điện thoại 0775.483.088 rồi đi đến xã T, thành phố Q chơi thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ngãi bắt quả tang về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thu giữ 02 túi ni lông màu trắng bên trong chứa chất rắn màu trắng, bên ngoài có quần giấy màu hồng; 01 điện thoại di động Iphone 5S màu vàng trắng; 01 điện thoại di động Nokia màu đen và các đồ vật khác.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ngãi tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phan Văn T tại thôn T, xã T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi thu giữ 01 vỏ bao thuốc lá JET, bên trong có chứa 07 túi nilong màu trắng, chứa chất rắn màu trắng, được quần giấy màu hồng; 01 túi nilong màu trắng bên trong chứa chất rắn màu trắng; 01 túi nilong màu trắng chứa chất rắn màu trắng được quần giấy màu xanh; 04 nỏ thủy tinh; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm 01 bình thủy tinh gắn với 01 nỏ thủy tinh và 01 ống nhựa; 01 thanh dao bằng kim loại; một số túi nylon màu trắng rỗng và các đồ vật, tài sản khác.

Tại bản kết luận giám định số 34/KLGD-PC09 ngày 30/12/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi kết luận:

- Chất rắn màu trắng bên trong phong bì thứ nhất gửi giám định là ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng: 0,36 gam.

- Chất rắn màu trắng bên trong phong bì thứ hai (được đánh ký hiệu số 1) gửi giám định là ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng: 0,31 gam.

- Chất rắn màu trắng bên trong phong bì thứ ba (được đánh ký hiệu số 2) gửi giám định là ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng: 1,37 gam.

- Chất rắn màu trắng bên trong phong bì thứ tư (được đánh ký hiệu số 3) gửi giám định là ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng: 0,15 gam.

Tổng khối lượng chất ma túy Methamphetamine bị cáo Phan Văn T tàng trữ là 2,19 gam. Methamphetamine là chất ma túy trong danh mục II, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

** Thu giữ tài liệu, đồ vật gồm có:*

- 02 (hai) túi ni lông màu trắng bên trong chứa chất rắn màu trắng, bên ngoài quần giấy màu hồng;

- 07 (bảy) túi ni lông màu trắng, chứa chất rắn màu trắng, bên ngoài quần giấy màu hồng;

- 01 (một) túi ni lông màu trắng bên trong chứa chất rắn màu trắng;

- 01 (một) túi ni lông màu trắng, chứa chất rắn màu trắng, bên ngoài quấn giấy màu xanh;
- 01 vỏ bao thuốc lá “JET”;
- 07 túi nylon màu trắng, rỗng;
- 01 máy lửa ga;
- 01 cái kéo bằng kim loại màu trắng;
- 04 nỏ thủy tinh;
- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm: 01 bình thủy tinh gắn một nỏ thủy tinh và một ống nhựa;
- 01 bình nhựa có nắp màu đỏ, trên nắp có hai lỗ thủng;
- 01 bình ga mini màu đỏ có chữ “Max Vina” gắn một đầu khò;
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen có gắn thẻ sim Viettel gắn trong điện thoại;
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5S màu vàng trắng có gắn thẻ sim Mobifone;
- 02 xấp giấy màu hồng;
- 01 chứng minh nhân dân số 212476957 mang tên Phan Văn T;
- Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 900.000 đồng;
- Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 208.000.000 đồng cùng 01 túi màu bạc và 01 hộp gỗ;
- 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ - đen, gắn biển số 76R1 – 0283, số khung: RLCS5C6KO GY326004, số máy: 5C6K – 326003 gắn biển số 76R1 – 0283 và 01 giấy đăng ký xe mô tô xe máy số 000285, tên chủ xe: L;
- 01 thanh đao bằng kim loại.

[2] Bản cáo trạng số 46/CT-VKS, ngày 03/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi truy tố bị cáo Phan Văn T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi giữ nguyên quyết định truy tố; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo T từ 24 đến 30 tháng tù; về vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy số ma túy và toàn bộ bao gói trong phong bì số 34/PC09 sau giám định hoàn lại; 01 vỏ bao thuốc lá JET; 07 túi ni lông màu trắng rỗng; 01 máy lửa gas; 01 kéo bằng kim loại; 04 nỏ thủy tinh; 01 bộ dụng cụ gồm 01 bình thủy tinh gắn 01 nỏ thủy tinh và 01 ống nhựa; 01 bình nhựa có nắp màu đỏ; 01 bình gas mini có chữ “MAX VINA” có gắn đầu khò; tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại Nokia màu đen có gắn thẻ sim; trả lại cho bị cáo T 01 điện thoại Iphone 5S màu vàng trắng có gắn thẻ sim.

[3] Tại phiên tòa, luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày luận cứ: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249, điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo với mức án 18 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án là đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Phan Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, ngày 28/12/2020 bị cáo mua hai túi ma túy đá để sử dụng thì bị bắt quả tang. Ngoài ra, còn thu giữ tại chỗ ở của bị cáo 09 (chín) túi ma túy đá. Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ngãi giám định và kết luận tất cả chất rắn màu trắng thu giữ của bị cáo là Methamphetamine, có tổng khối lượng là 2,19gam. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, nên hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo, nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; không có tình tiết tăng nặng.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt bị cáo mức án với thời hạn nhất định, cách ly bị cáo khỏi xã hội để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân thủ pháp luật, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới, đồng thời giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm.

[5] Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) phong bì số 34/PC09 (GD-2021) ghi dòng chữ “Mẫu vật hoàn trả sau giám định”, bên trong có ma túy cùng toàn bộ vỏ bao gói sau giám định; 01 vỏ bao thuốc lá “JET”; 07 túi nylon màu trắng, rỗng; 04 quả thủy tinh; 01 bộ

dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm: 01 bình thủy tinh gắn một nỏ thủy tinh và một ống nhựa; 01 bình ga mini màu đỏ có chữ “Max Vina” gắn một đầu khò không còn giá trị sử dụng nên tịch thu và tiêu hủy.

- 01 máy lửa ga; 01 cái kéo bằng kim loại màu trắng; 01 bình nhựa có nắp màu đỏ, trên nắp có hai lỗ thủng là đồ dùng của bị cáo, bị cáo không có yêu cầu nhận lại nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen là công cụ bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội, còn giá trị sử dụng nên tịch thu và sung ngân sách Nhà nước. 01 (một) thẻ sim VIETTEL gắn trong điện thoại NOKIA không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5s màu vàng trắng có gắn thẻ sim Mobifone, đây là điện thoại của bị cáo T, không sử dụng vào việc thực hiện hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

- 01 (một) chứng minh nhân dân số 212476957 mang tên PHAN VĂN T, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Quảng Ngãi đã trả lại cho Phan Văn T;

- Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 900.000 đồng. Số tiền này của chị Phạm Cẩm T, chị T đưa tiền nhờ T mua đồ làm tóc nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Quảng Ngãi đã trả lại cho Phạm Cẩm T.

- 02 xấp giấy màu hồng là của chị Phạm Cẩm T nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Quảng Ngãi đã trả lại cho Phạm Cẩm T;

- 01 túi màu bạc, 01 hộp bằng gỗ, tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 208.000.000 đồng. Đây là những đồ vật và số tiền của bà Trần Thị T, bà T đưa T giữ giúp nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Quảng Ngãi đã trả lại cho bà Trần Thị T;

- Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ - đen, số khung RLCS5C6KO GY326004, số máy 5C6K - 326003, gắn biển số 76R1-0283 và 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô xe máy số 000285, tên chủ xe: L - 1970; địa chỉ: thôn A, xã T, huyện S, biển số đăng ký 76R1 - 0283 do Công an huyện S cấp ngày 21/11/2007, chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Quảng Ngãi tách chiếc xe trên ra khỏi vụ án để tiến hành xác minh và xử lý sau.

- Đối với 01 thanh đao bằng kim loại bị Công an tạm giữ khi khám xét nhà của bị cáo, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Quảng Ngãi bàn giao cho Đội Cảnh sát Quản lý hành chính - Công an thành phố Quảng Ngãi xử lý theo quy định pháp luật.

[6] Đối với đối tượng “114” bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra không xác định được nhân thân lai lịch của người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Quảng Ngãi không có cơ sở để xử lý theo quy định.

[7] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi về tội danh đối với bị cáo có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận. Về mức hình phạt đối với bị cáo có phần nghiêm khắc nên Hội đồng xét xử chấp nhận một phần.

[8] Luận cứ bào chữa của người bào chữa cho bị cáo phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c Khoản 1 Điều 249, điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các Điều 106, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, tuyên xử:

1. Tuyên bố bị cáo Phan Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
2. Xử phạt bị cáo Phan Văn T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/12/2020.
3. Về xử lý vật chứng:

3.1. Tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) phong bì số 34/PC09 (GD-2021) ghi dòng chữ “Mẫu vật hoàn trả sau giám định”, bên trong có ma túy cùng toàn bộ vỏ bao gói sau giám định, được niêm phong và đóng dấu giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi, có chữ ký của các ông, bà Nguyễn Văn D, Vy Cao T và Nguyễn Thị Hồng T; 01 (một) vỏ bao thuốc lá “JET”; 07 (bảy) túi nylon màu trắng, rỗng; 01 (một) máy lửa ga; 01 (một) cái kéo bằng kim loại màu trắng; 04 (bốn) nỏ thủy tinh; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm 01 (một) bình thủy tinh gắn một nỏ thủy tinh và một ống nhựa; 01 bình nhựa có nắp màu đỏ, trên nắp có hai lỗ thủng; 01 (một) bình ga mini màu đỏ có chữ “Max Vina” gắn một đầu khò; 01 (một) thẻ sim (được gắn bên trong điện thoại di động NOKIA RH-112, màu đen).

3.2. Tịch thu và sung ngân sách Nhà nước: 01 (một) bì thư dán kín niêm phong, đóng dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi, có chữ ký của ông Nguyễn Phương Đ, bên trong bì thư niêm phong này có: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA RH-112, màu đen.

3.3. Trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động màu vàng trắng, nhãn hiệu IPHONE 5S có gắn thẻ sim.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 18/6/2021 và ngày 13/9/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi).

4. Buộc bị cáo Phan Văn T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND TP Quảng Ngãi;
- CQCSĐT Công an TP Quảng Ngãi;
- Bộ phận HSNV Công an thành phố Quảng Ngãi;
- CCTHADS TP Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Hồng Ánh